

KẾ HOẠCH

Duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) huyện Đắk R'Lấp năm 2023

Căn cứ Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của UBND huyện Đắk R'Lấp ban hành Kế hoạch CCHC huyện Đắk R'Lấp giai đoạn 2021 – 2025

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND, ngày 05/01/2023 của UBND huyện Đắk R'Lấp ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Đắk R'Lấp năm 2023;

Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'Lấp ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk R'Lấp như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Tiếp tục duy trì các chỉ số, chỉ số thành phần đạt kết quả cao; cải thiện, nâng cao các chỉ số, chỉ số thành phần đạt điểm thấp; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (cán bộ, công chức, viên chức) trong thực thi công vụ. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác CCHC, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về trách nhiệm phục vụ nhân dân.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các cơ quan chủ trì các nội dung, lĩnh vực Chỉ số CCHC cần đánh giá đúng kết quả thực hiện các nội dung CCHC liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý. Có giải pháp khắc phục, triển khai toàn diện, có hiệu quả các nội dung CCHC nhằm nâng cao chỉ số CCHC năm 2023.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn; thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết các TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp đến yêu cầu giải quyết TTHC.

3. Nhiệm vụ, giải pháp (Phụ lục kèm theo).

4. Tổ chức thực hiện.

4.1. Giao các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan

- Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, địa phương căn cứ kế hoạch này và kết quả đánh giá chỉ số CCHC cấp huyện năm 2022, chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần không đạt điểm, không đạt điểm tối đa. Tiếp tục phát huy những mặt đạt được, đổi mới tư duy, nhận thức, coi công tác CCHC là khâu có ý nghĩa quan trọng, đột phá, thúc đẩy chuyển biến trong hoạt động quản lý nhà nước, làm đòn bẩy góp phần phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật và các Kế hoạch của UBND huyện.

- Đưa ra các giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công cho người dân, tổ chức; chú trọng những nội dung mà người dân, tổ chức mong đợi nhiều nhất như: Mở rộng hình thức tuyên truyền về nơi Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC để người dân tổ chức biết, tiếp cận dễ dàng, nhanh chóng; niềm yết, công khai TTHC rõ ràng, thuận tiện, đầy đủ; tiếp tục đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC; tăng cường tiếp nhận và hướng dẫn giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; dịch vụ Bưu chính công ích.

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình được giao.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình bổ nhiệm lãnh đạo quản lý; tuyển dụng, thăng hạng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Công khai, minh bạch trong sử dụng kinh phí hành chính; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, đơn vị. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách, đảm bảo 100% số tiền nộp ngân sách Nhà nước theo kiến nghị.

- Nghiêm túc thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, đảm bảo đạt các chỉ tiêu đề ra theo Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh, hướng đến nền hành chính hiện đại, minh bạch hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ người dân, tổ chức.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ thực hiện điều tra xã hội học xác định Chỉ số hài lòng về phục vụ hành chính nhà nước khi có yêu cầu.

- Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị; Chủ tịch UBND cấp xã nêu cao tinh thần trách nhiệm, bám sát các nội dung trong Phiếu khảo sát của Sở Nội vụ để đưa ra những đánh giá khách quan, chính xác về chất lượng công tác CCHC đơn vị.

- Tổ chức thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện tại Hội nghị đánh giá công tác CCHC năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023 tại Thông báo số 58/TB-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện.

4.2. Giao Phòng Nội vụ

- Chủ trì tham mưu UBND huyện hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch này; theo dõi thực hiện cải thiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần về Công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ thực hiện điều tra xã hội học xác định Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính.

- Chủ trì tham mưu UBND huyện tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại Chỉ số CCHC cấp huyện báo cáo Sở Nội vụ đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực quản lý của Phòng phụ trách.

4.3. Giao Phòng Tư pháp

Chủ trì theo dõi, tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện, đôn đốc các đơn vị thực hiện có hiệu quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực Cải cách thể chế.

4.4. Giao Văn phòng HĐND - UBND huyện

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan vận hành hiệu quả hoạt động Trang Thông tin điện tử huyện, đăng tải đầy đủ các chuyên mục CCHC trên trang Thông tin điện tử.

Theo dõi, tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần về lĩnh vực cải cách TTHC, kiểm soát TTHC; cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Lĩnh vực hiện đại xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, trong đó trọng tâm là việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin; chứng thư số, chữ ký số; trao đổi văn bản dưới dạng điện tử; thực hiện giải quyết TTHC và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích.

Triển khai hiệu quả hệ thống phần mềm Văn phòng điện tử. Tuyên truyền, phổ biến đến người dân và doanh nghiệp biết sử dụng Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của huyện bảo đảm kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh, Chính phủ.

Chủ trì tham mưu UBND huyện triển khai hiệu quả việc áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

4.5. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch

Chủ trì, tham mưu UBND huyện thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực cải cách tài chính công; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí; thực hiện thu ngân sách hàng năm của huyện đảm bảo theo Kế hoạch được tỉnh giao; Thực hiện thu ngân

sách hàng năm của huyện theo dự toán tỉnh giao và tỷ lệ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn huyện và Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội do HĐND huyện giao.

4.6. Giao Phòng Kinh tế - Hạ tầng:

Triển khai thực hiện các tiêu chí: Mức độ thu hút đầu tư, mức độ phát triển doanh nghiệp đảm bảo theo Kế hoạch.

4.7. Phòng Văn hóa và Thông tin

Phối hợp với các đơn vị có liên quan, tham mưu UBND thực hiện các giải pháp đẩy mạnh thực hiện việc chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

4.8. Giao Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính, xây dựng và thực hiện Chuyên mục CCHC trên hệ thống truyền thông hàng quý, xây dựng và phát sóng Bản tin CCHC hàng tháng trên hệ thống truyền thanh, truyền hình. Đặc biệt, chú trọng công tác tuyên truyền CCHC bằng các hình thức phong phú, thiết thực để nâng cao nhận thức, hành động của CB,CC,VC và Nhân dân

Trên đây là Kế hoạch Duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) huyện Đắk R'Lấp năm 2023. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất thay đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV(L)

CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Tứ

PHỤ LỤC**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẢI THIỆN VÀ NÂNG CAO CHỈ SỐ CCHC HUYỆN ĐẮK R'LẤP NĂM 2023**(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: KH-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND huyện Đắk R'Lấp)

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm 2022 đạt được	Mục tiêu năm 2023	Nhiệm vụ/giải pháp/Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì
1	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC	13	11	13		
1.1	Thực hiện kế hoạch CCHC	2	2	2	Thực hiện hoàn thành 100% Hoạt động tại Kế hoạch CCHC năm 2022 của huyện.	Phòng Nội vụ
1.2	Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ	1	1	1	Thực hiện đầy đủ các báo cáo.	Phòng Nội vụ
1.3	Công tác Kiểm tra CCHC	2.5	2.5	2.5	Thực hiện kiểm tra đảm bảo tỷ lệ theo quy định	Phòng Nội vụ
1.4	Công tác tuyên truyền CCHC	2	2	2	Thực hiện hoàn thành 100% nhiệm vụ tuyên truyền CCHC.	Phòng Nội vụ
1.5	Sự năng động trong công tác CCHC	2	2	2	Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ CCHC	Phòng Nội vụ
1.6	Tổ chức Hội nghị đánh giá, quán triệt, rút kinh nghiệm và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải thiện Chỉ số CCHC đã công bố	1.5	1.5	1.5	Tổ chức Hội nghị đảm bảo thời gian theo quy định	Phòng Nội vụ
1.7	Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong cải cách hành chính	2	0	2	Nghiên cứu xây dựng và áp dụng ít nhất từ 01 sáng kiến CCHC trở lên, được Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh công nhận	Các Phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
2	XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT	10	9.5	10		
2.1	Tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trong năm	2	2	2	Cập nhật, tham mưu đầy đủ thể chế hóa văn bản QPPL	Phòng Tư pháp
2.2	Theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL)	2	1.5	2	Thực hiện đầy đủ Báo cáo định kỳ công tác theo dõi thi hành pháp luật đúng thời gian	Phòng Tư pháp

2.3	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)	3.5	3.5	3.5	- Ban hành văn bản công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.	Phòng Tư pháp
2.4	Kiểm tra, xử lý văn bản QPPL	2.5	2.5	2.5	- 100% VBQPPL được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền so với tổng số văn bản phải xử lý sau khi rà soát được xử lý. - 100% văn bản trái pháp luật qua kiểm tra được xử lý.	Phòng Tư pháp
3	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	17.5	14.422	17		
3.1	Kiểm soát quy định thủ tục hành chính (TTHC)	1	0.5	1	Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC và báo cáo định kỳ công tác kiểm soát TTHC	Văn phòng HĐND – UBND huyện
3.2	Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính	1	1	1	Ban hành Kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND – UBND huyện
3.3	Công khai TTHC	1.5	1.5	1.5	Công bố 100% quyết định, danh mục TTHC kịp thời, đúng quy định. 100% TTHC được công khai đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của huyện. Cập nhật TTHC và các văn bản quy định về TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia kịp thời theo hướng dẫn. Đôn đốc, hướng dẫn việc công khai TTHC, đảm bảo 100% TTHC quy định thực hiện theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông được công khai, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND các cấp Cập nhật kịp thời, chính xác 100% tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.	Văn phòng HĐND – UBND huyện
3.4	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	8	7.422	7.5	100% TTHC cấp huyện, cấp xã thực hiện đúng quy trình	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
3.5	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện	1.5	1.5	1.5	100% PAKN trong năm về TTHC được giải quyết theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP, Nghị định số 63/2010/NĐ-	Văn phòng HĐND- UBND huyện

					CP và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc hướng dẫn thi hành được giải quyết kịp thời.	
3.6	Thực hiện xin lỗi bằng văn bản khi giải quyết TTHC sai sót, trễ hạn	2	0	2	100% TTHC sai sót, trễ hạn được xin lỗi	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
3.7	Triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC của UBND huyện	1	1	1	Thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn liên quan	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện; Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
3.8	Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC	1.5	1.5	1.5	Ban hành kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng đối với người dân, tổ chức đối với dịch vụ hành chính công trên địa bàn huyện	Phòng Nội vụ
4	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH	7.5	70	7.5		
4.1	Thực hiện quy định của Trung ương về tổ chức bộ máy	1	1	1	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về tổ chức bộ máy. Đảm bảo 100% số cơ quan chuyên môn cấp huyện được quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu đúng quy định. - Tổ chức thanh tra, kiểm tra và đề xuất xử lý đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện sai quy định về tổ chức bộ máy. - 100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện thực hiện đúng quy định về cấp phó của người đứng đầu. - Tổ chức thanh tra, kiểm tra và đề xuất xử lý đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện không đúng quy định. 	Phòng Nội vụ
4.2	Thực hiện các quy định về sử dụng biên chế được UBND tỉnh giao	2	1.5	2	<ul style="list-style-type: none"> - Bố trí, sử dụng số lượng biên chế phù hợp đối với các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của huyện. - Tổ chức thanh tra, kiểm tra và đề xuất xử lý đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện sai quy định về sử dụng biên chế được giao. - Xây dựng kế hoạch biên chế công chức đảm 	Phòng Nội vụ

					bảo thời gian theo quy định	
4.3	Đánh giá việc thực hiện quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị theo quy định	1	1	1	100% các phòng ban, đơn vị xây dựng quy chế làm việc	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
4.4	Tỷ lệ các phòng, ban chuyên môn, đơn vị ban hành thông báo phân công nhiệm vụ	0.5	0.5	0.5	100% các phòng ban, đơn vị ban hành thông báo phân công nhiệm vụ	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
4.5	Thực hiện phân cấp quản lý	2	2	2	- Thực hiện các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước theo đúng quy định của Chính phủ; các bộ, ngành. - Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp. - 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý.	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
4.6	UBND cấp xã tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại với nhân dân trên địa bàn	1	1	1	100% UBND cấp xã ban hành Kế hoạch và tổ chức Hội nghị đối thoại với nhân dân	UBND các xã, thị trấn
4.7	Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức	1	1	1	100% các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
5	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ	15.5	13	13.5		
5.1	Xác định cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo vị trí việc làm	2	2	2	Các phòng ban chuyên môn có cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
5.2	Thực hiện quy định về tuyển dụng công chức cấp xã	1	1	1	Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng	Phòng Nội vụ
5.3	Thực hiện quy định về bổ nhiệm lãnh đạo tại các phòng chuyên môn; lãnh đạo cấp xã	1	1	1	- Thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm lãnh đạo tại các cơ quan hành chính. Đảm bảo 100% lãnh đạo được bổ nhiệm đúng quy định. - Kiểm tra, rà soát, báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ
5.4	Thực hiện tuyển dụng viên chức theo đúng quy định	0.5	0.5	0.5	Thực hiện theo quy định	Phòng Nội vụ
5.5	Thực hiện quy định về thi, xét thăng hạn viên chức	0.5	0.5	0.5	Thực hiện theo quy định	Phòng Nội vụ
5.6	Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	1.5	1.5	1.5	Hoàn thành 100% hoạt động đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC tại Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 của huyện.	Phòng Nội vụ

5.7	Đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức	5.5	3	5	Cập nhật đầy đủ thông tin CB,CC,VC trên hệ thống phần mềm, thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác định kỳ. Thực hiện đánh giá công chức viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	Phòng Nội vụ
5.8	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách cấp xã	1.5	1.5	1.5	100% cán bộ chuyên trách cấp xã đạt chuẩn theo quy định.	UBND cấp xã
5.9	Thực hiện tinh giản biên chế theo Kế hoạch	2	2	2	Thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo tỷ lệ theo kế hoạch của UBND tỉnh	Phòng Nội vụ
6	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG	8	7.5	8		
6.1	Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách	5	4.5	5	Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính, tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Phòng Tài chính – Kế hoạch
6.2	Công tác quản lý, sử dụng tài sản công	1	1	1	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của huyện và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ kết quả thực hiện	Phòng Tài chính – Kế hoạch
6.3	Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL)	1	1	1	Đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên	Phòng Tài chính – Kế hoạch
6.4	Quản lý, sử dụng vốn đầu tư công	1	1	1	Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trên 85%. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ	Phòng Tài chính – Kế hoạch
7	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ	15	8.97	13.5		
7.1	Chuyển đổi số/phát triển chính quyền số của cơ quan, đơn vị	8.5	5.5	8	Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số/phát triển chính quyền số đảm bảo lộ trình theo quy định	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
7.2	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến	5.5	2.47	4.5	- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, người dân, doanh nghiệp thực hiện cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo danh mục TTHC đã được phê duyệt. - Thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức để người dân, doanh nghiệp biết, hiểu và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn

7.3	An toàn thông tin mạng	0.5	0.5	0.5	Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện tiếp nhận/trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI theo danh mục TTHC quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của UBND huyện.	Văn phòng HĐND – UBND huyện; Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
7.4	Ban hành Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của địa phương	4	4	4	Đảm bảo 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định.	Phòng Văn hóa – Thông tin
8	TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC VÀ CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI CỦA ĐỊA PHƯƠNG	2.5	1.5	12		
8.1	Kết quả Chỉ số hài lòng (SIPAS)	0	0	10	Thực hiện đảm bảo theo kế hoạch khảo sát của Sở Nội vụ	Phòng Nội vụ; phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
8.2	Mức độ thu hút đầu tư	0.5	0	0.5	Đẩy mạnh, công khai các danh mục, thông tin dự án kêu gọi, thu hút đầu tư	Phòng Kinh tế - Hạ tầng; Phòng Tài chính – Kế hoạch
8.3	Mức độ phát triển doanh nghiệp	0.5	0.5	0.5	Kết quả theo dõi của Sở Kế hoạch – Đầu tư tỉnh Đắk Nông	Phòng Kinh tế - Hạ tầng; Phòng Tài chính – Kế hoạch
8.4	Thực hiện thu ngân sách hàng năm của huyện theo dự toán được tỉnh giao	0.5	0.5	0.5	Thực hiện thu ngân sách đạt và vượt dự toán được tỉnh giao	Phòng Tài chính – Kế hoạch
8.5	Tỷ lệ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	0.5	0.5	0.5		Phòng Tài chính – Kế hoạch, Văn phòng HĐND – UBND huyện
TỔNG ĐIỂM		100	72.89	94.5		